TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày 21-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai, theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Sồng A X (tên gọi khác: không), sinh ngày 04 tháng 7 năm 1978 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản LK, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sồng Tồng G, sinh năm 1965 và bà Thào Thị M, sinh năm 1966; bị cáo có vợ là Thào Thị N, sinh năm 1985; có 04 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án: không; tiền sự: ngày 13/6/2023 bị Uỷ ban nhân dân xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt hành chính số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) về hành vi Vận chuyển lâm sản trái pháp luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/10/2023 đến nay - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/6/2023, Sồng A X đã bị Uỷ ban nhân dân xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) về hành vi Vận chuyển lâm sản trái pháp luật. Ngày 08/10/2023, bị cáo lại tiếp tục có hành vi vận chuyển 03 tấm gỗ Pơ mu xẻ tròn có tổng khối lượng 0,041m^3 bằng chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESP ERO DETECH, loại Win, biển kiểm soát: 26D1-

086.11 đến bản Trò, xã ST, huyện Phù Yên để làm mặt bàn sử dụng cho gia đình, thì bị tổ công tác công an Huyện phù Yên phát hiện, thu giữ.

Vật chứng thu giữ gồm: 03 tấm gỗ Pơ mu xẻ tròn có tổng khối lượng 0,041m^3; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO DETECH, loại Win, biển kiểm soát: 26D1-086.11, kèm theo 01 chìa khóa.

Quá trình điều tra, bị cáo Sồng A X khai nhận: Ngày 13/6/2023, Sồng A X đã bị Uỷ ban nhân dân xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) về hành vi Vận chuyển lâm sản trái pháp luật. Đến ngày 08/10/2023, bị cáo lại tiếp tục dùng xe mô tô của mình vận chuyển 03 tấm gỗ Pơ mu xẻ tròn về để làm mặt bàn sử dụng cho gia đình thì bị tổ công tác phát hiện, thu giữ.

Ngày 09/10/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 168/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu Giám định viên tư pháp thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Sơn La để giám định tên gọi, chủng loại, nhóm, số lượng, khối lượng lâm sản là vật chứng bị thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 06-2023/KL/GĐCN ngày 10/10/2023 của Chi cục kiểm lâm tỉnh Sơn La kết luận: Cả 3 tấm gỗ xẻ tròn (gỗ xẻ dạng tròn) là đồng nhất một chủng loại có tên Việt Nam là Pơ mu, tên khoa học là Fokienia hodginsii, thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIA (Theo Nghị định số 84/NĐ-CP của Chính phủ). Khối lượng gỗ: 03 tấm gỗ xẻ tròn (gỗ xẻ dạng tròn) của có khối lượng bằng 0,041m^3 gỗ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 24/KLĐGTS ngày 17/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Yên kết luận: 03 tấm gỗ Pơ mu xẻ dạng tròn (nhóm IIA) có khối lượng bằng 0,041m^3. Cụ thể: Tấm gỗ thứ nhất có đường kính dài 0,85m x dày 0,02m, tấm gỗ thứ hai có đường kính dài 0,7m x dày 0,04m, tấm gỗ thứ ba có đường kính dài 0,7m x dày 0,04m, có giá trị là 910.200đ *(Chín trăm mười nghìn hai trăm đồng)*.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 02/QĐ-VKS-PY ngày 13/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo Sồng A X về tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sồng A X phạm tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Sồng A X từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (Ba mươi) tháng. Thời hạn thử thách của bị cáo tính ngày tuyên án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố trả tự do cho các bị cáo ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 03 tấm gỗ Pơ mu xẻ dạng tròn (nhóm IIA) có khối lượng bằng 0,041m3; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO DETECH, loại Win, kèm theo 01 chìa khóa.

Tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát: 26D1-086.11.

Về án phí: Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản làm việc lập hồi 09 giờ 30 phút ngày 08/10/2023 tại bản Trò, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 70/QĐ-XPHC ngày 13/6/2023 của Ủy ban nhân dân xã ST, huyện Phù Yên; biên bản làm việc lập ngày 09/10/2023 tại Công an huyện Phù Yên về nội dung: xác định tên, chủng loại, số lượng, khối lượng lâm sản tạm giữ của Sồng A X ngày 08/10/2023 và bản ảnh kèm theo; kết luận giám định; kết luận định giá tài sản; lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: bị cáo Sồng A X đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép. Chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, ngày 08/10/2023, bị cáo X lại tiếp tục thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 03 tấm gỗ Pơ mu xẻ dạng tròn có khối lượng 0,041m^3. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản thuộc trường hợp quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển trái phép gỗ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, để đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là dân tộc thiểu số và đang sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, để bị cáo có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

Đối với thời gian tạm giữ, tạm giam của bị cáo từ ngày 11/10/2023 đến ngày 21/11/2023, sẽ được khấu trừ khi bị cáo bị áp dụng hình phạt tù.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị, không có công việc và thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 03 tấm gỗ Pơ mu xẻ dạng tròn có khối lượng 0,041m^3. Xét thấy số tài sản này không có giấy phép khai thác và vận chuyển hợp pháp, không có nguồn gốc xuất xứ. Là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO DETECH, loại Win, kèm theo 01 chìa khóa. Bị cáo khai nhận nguồn gốc xe do bị cáo mua lại của một người ở thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên vào tháng 10 năm 2022 với giá 3.500.000 đồng,

thời điểm mua xe hai bên không làm hợp đồng mua bán không có giấy đăng ký xe và xe không có biển kiểm soát. Quá trình điều tra đã tiến hành tra cứu, theo kết quả tra cứu của Văn phòng cơ quan CSĐT Bộ công an, chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Xét thấy đây là tài sản của bị cáo, là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, do đó cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc biển kiểm soát 26D1-086.11, bị cáo khai nhận: Vào khoảng đầu tháng 01 năm 2023 bị cáo nhặt được ở trên đường, sau đó tự gắn vào xe mô tô trên của mình để tham gia giao thông. Quá trình điều tra xác định chiếc biển kiểm soát trên là của chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO DETECH, loại Win của anh Giàng A Lâu, sinh ngày: 05/10/1992 (địa chỉ: Bản Bãi Lươn, xã Mừng Do, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La), Lâu đã bán cho một người bán hàng dong, không quen biết vào năm 2019 với giá 800.000 đồng, khi bán xe không lập hợp đồng mua bán xe, nay xác định không còn là tài sản của anh. Xét thấy đây là tài sản không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với nguồn gốc 03 tấm gỗ Pơ mu là do vào năm 2021 khi đi tìm bò của gia đình, bị cáo có đi qua lán nương của một người dân tộc Mông, ở bản Làng Sáng, xã Háng Đồng, huyện Bắc Yên và xin được của người đó và mang về cất tại nhà (theo lời khai của bị cáo). Do bị cáo không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể, Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý. Nên không đề cập đến việc giải quyết.

[7] Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm do cư trú tại xã khu vực III thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số: 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính Phủ.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm m khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Sồng A X phạm tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản.

Xử phạt bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/11/2023). Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Sồng A X cho Ủy ban nhân dân xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được

hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì cơ quan, tổ chức giám sát, gia đình thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 03 (Ba) tấm gỗ Pơ mu xẻ dạng tròn *(Nhóm IIA)* có tổng khối lượng là 0,041m3: Tấm gỗ thứ nhất có đường kích dài 0,85m x dày 0,02m, tấm gỗ thứ hai có đường kích dài 0,7m x dày 0,04m, tấm gỗ thứ ba có đường kích dài 0,7m x dày 0,04m; 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO DETECH, loại Win, màu sơn đen, số khung: RPEXCH8PEDA166570, số máy: VDEJQ15FMHB166570, xe cũ đã qua sử dụng, xe không còn hoạt động được, không kiểm tra máy móc bên trong.

Tịch thu tiêu hủy: 01 biển kiểm soát: 26D1-086.11.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 09 giờ 00 phút ngày 15 tháng 11 năm 2023 giữa Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* cho bị cáo Sồng A X.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 21/11/2023).

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Anh Đức